



**HIỆP HỘI KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN
VIỆT NAM (VAA)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – hạnh phúc**

Số: 116/VAA-VP
V/v: Góp ý TT200

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2023

Kính gửi: Cục quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán- Bộ Tài chính

Trả lời công văn của Cục quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán – Bộ Tài chính về góp ý Thông tư 200, Hiệp hội kế toán và kiểm toán Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết sửa đổi:

Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA) nhất trí việc sửa đổi thông tư 200/2014/TT – BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

2. Một số ý kiến về Dự thảo thông tư sửa đổi TT 200/2014/TT – BTC (sau đây gọi tắt TT 200).

2.1. Bổ sung điều 9a – Xem lại nội dung quy định các TK loại 5,6,7,8 không bắt buộc có số dư. Điều này sẽ dẫn đến 1 số trường hợp tranh thủ để lại CP hoặc DT khi lập và trình bày BCKQHĐKD, ảnh hưởng đến chỉ tiêu thuế TNDN là chỉ tiêu pháp lệnh của NN.

2.2. Bổ sung điểm e khoản 1 điều 16: Quy định bổ sung nội dung này là một bước tiến tốt, tuy nhiên có mấy suy nghĩ chưa giải đáp được như sau:

- Chênh lệch dùng để phân bổ định kỳ lấy từ đâu? Hiện nay chưa phát hiện được số chênh lệch này có được ghi ngay khi ghi nhận tăng khoản đầu tư không?

- Định kỳ phân bổ số chênh lệch tăng ghi tăng DTTC (TK 515); phân bổ số chênh lệch giảm ghi giảm DTTC thấy chưa hợp lý phá vỡ nguyên tắc: khoản lỗ ghi vào chi phí;

- Có sự khập khiễng giữa bên mua và bên bán

Từ những lý do trên, đề nghị mở TK cấp 3 cho TK1283, như sau:

- TK 12831 – Mệnh giá TP;

- TK 12832 – CK TP;

- TK 12833 – Phụ trội trái phiếu, và chi phí mua trái phiếu ghi nhận CPTC trong kỳ;

2.3. Sửa đổi khoản 3.5 điều 16, đề nghị không hướng dẫn hạch toán lại cả 3 hình thức nhận lãi mà chỉ hướng dẫn hạch toán bút toán bổ sung mới là phân bổ, ngoại trừ trường hợp chấp nhận mở TK cấp 3 cho TK 1283.



2.4. Sửa đổi khoản 9 điều 23: Đề nghị bỏ đoạn “Mỗi phương phápcủa DN”. Do đó nội dung đoạn này như sau: “DN căn cứquản lý và điều kiện cơ sở vật chất để chọn của DN”.

2.5. Sửa đổi khoản 3 điều 27:

- Nội dung điểm đ đề nghị sửa lại như sau: Về nguyên tắc.....trồng trọt được tổng hợp vào bên Nợ TK 154....”;

- Đề nghị bỏ toàn bộ hướng dẫn hạch toán điểm 8.1 và 8.2 vì các nội dung bổ sung đã quy định ở phần nguyên tắc.

2.6. TK 158: phần giải thích không nên ghi: Nguyên liệu, vật liệu mà nên ghi theo nội dung: Nguyên liệu, vật liệu,.. Vì vật tư bao gồm cả nguyên liệu, nếu quy định như dự thảo sẽ gây nên tranh luận và không đúng với giải thích tại các từ điển tiếng Việt.

2.7. Điều 39, Đề nghị xem lại nội dung bỏ thanh lý BĐSĐT ra khỏi DT, vì nội dung này trái với quy định tại CMKT QT số 40 tương tự VAS 05. Nếu mạnh dạn đề nghị hướng dẫn DT thanh lý BĐS đầu tư ghi nhận thuần như trong CM cho sạch BCKQHĐKD và quy định 1 TK cấp 1 ghi nhận riêng DTKDBĐSDT là TK 517.

Nếu quy định như dự thảo thì cần xem xét lại khái niệm TN khác (TK 711) và chi phí khác (TK 811).

Để đỡ xáo trộn và không làm sai lệch các khái niệm có đề nghị:

Phương án 1: Đề nguyên không sửa điểm này:

Phương án 2: Bổ sung TK 517 và quy định ghi nhận DT BĐSĐT như CMKT; (Ưu tiên phương án 1).

2.8. Sửa đổi khoản 3.3 điều 41 – Xem lại ngày ghi sổ: Tại ngày ...cổ tức”. Nếu quy định như thế này thì bên chia cổ tức có cơ sở để ghi sổ còn bên nhận cổ tức chưa có căn cứ chứng từ để ghi sổ. vì vậy cho hỏi ban soạn thảo: Bên nhận cổ tức dùng chứng từ nào để ghi sổ?

2.9. Sửa đổi điểm d khoản 1 điều 42 ghi nhận vào giá phí khoản đầu tư thì đảm bảo nguyên tắc giá gốc, nhưng trong trường hợp đầu tư có thời gian dài thì cần tôn trọng nguyên tắc thận trọng nên vẫn giữ quan điểm ghi nhận vào CPTC như thông tư 200 mà không nên thay đổi.

2.10. Ban soạn thảo cần nhắc việc hướng dẫn kế toán hợp đồng hợp tác kinh doanh theo hình thức lợi nhuận cố định không phụ thuộc kết quả KD quy định về cho thuê TS thì không đúng bản chất HĐHTKD như quy định tại CMKT;

2.11. Sửa đổi điểm b khoản 1 điều 47 – Đề nghị dự thảo không dùng từ “sửa chữa lớn” để phù hợp với CMKT số 03, 04, theo CMKT chỉ phân biệt sửa chữa được ghi



tăng NG và không được ghi tăng nguyên giá. Do đó, dùng từ “trích trước chi phí sửa chữa TSCĐ”;

2.12. Bổ sung khoản 6 điều 50 – Chọn phương án 2

2.13. Sửa đổi điểm g khoản 1 điều 54 – Cân nhắc xem quy định gạch đầu dòng thứ 2, nội dung “vốn hóa dưới 12 tháng”, điều này trái với quy định tại CM kế toán: Chi phí đi vay;

2.14. Trang 81, Cân nhắc trường hợp quy định: “bán SP sản xuất thử ghi vào TK 511 – Doanh thu bán hàng và cung cấp DV”

2.15. Bổ sung điểm d khoản 1.6.5 điều 79. Quy định như vậy, liệu DN có được cho thuê TC không? Do Luật không cho DN SXKD cho thuê TC nên hướng dẫn VAS 06 không hướng dẫn các DN ghi nhận giao dịch này. Đề nghị ban soạn thảo cân nhắc kỹ không trái pháp luật các DN có điều kiện vi phạm pháp luật.

2.16. Trang 133 – 134: Sửa đổi chỉ tiêu doanh thu:

- Xem lại việc loại trừ DT thanh lý BĐSĐT để không trái với CMKT.

- Cân nhắc nội dung lấy tổng số phát sinh có của TK 511 để trình bày chỉ tiêu DT trên báo cáo KQHĐKD, vì không phù hợp với các trường hợp ghi nhận cả thuế gián thu đến cuối kỳ mới tách thuế ghi Nợ TK 511.

2.17. Đề nghị, quy định cụ thể hơn việc lập và trình bày Báo cáo tài chính đối với trường hợp chia tách sáp nhập, hợp nhất DN, nhất là thời điểm khóa sổ lập trình bày BCTC và xử lý kế toán trong thời gian phục vụ sáp nhập, chia tách, hợp nhất.

2.18. Hiện nay quy định nội dung ghi nhận các khoản xử phạt trên TK 811 và 711 chưa thật rõ ràng, nếu Ban soạn thảo rà soát và quy định được nội dung này một cách rõ ràng thì sẽ rất hiệu quả với thực tế.

Trên đây là một số ý kiến đề Ban soạn thảo tham khảo trong quá trình sửa đổi, bổ sung thông tư 200. Nếu có nội dung nào chưa rõ xin được trao đổi trực tiếp.

Trân trọng cảm ơn và mong muốn luôn được đồng hành cùng Ban soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP, VT.

**TM. BCH HIỆP HỘI
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

PGS.TS Đặng Văn Thanh